

THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tự Công Hoàng
tại cuộc kiểm tra tình hình triển khai phát triển kinh tế - xã hội và công tác
trọng tâm năm 2026 các xã Phù Mỹ, An Lương, Bình Dương, Phù Mỹ Đông,
Phù Mỹ Tây, Phù Mỹ Nam, Phù Mỹ Bắc**

Ngày 08/4/2026, đồng chí Nguyễn Tự Công Hoàng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã kiểm tra tình hình triển khai phương án phát triển kinh tế - xã hội, chương trình công tác trọng tâm năm 2026 các xã: Phù Mỹ, An Lương, Bình Dương, Phù Mỹ Đông, Phù Mỹ Tây, Phù Mỹ Nam, Phù Mỹ Bắc; tham dự đoàn công tác có đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Thống kê tỉnh; Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch các Phó Chủ tịch UBND các xã và Trưởng các phòng ban, trung tâm trực thuộc các địa phương.

Sau khi nghe Bí thư, Chủ tịch UBND các địa phương báo cáo, ý kiến tham gia của các sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến kết luận, chỉ đạo như sau:

1. Đánh giá chung

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh, các địa phương đã cơ bản ổn định tổ chức bộ máy, duy trì hoạt động thông suốt, triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Cấp ủy, chính quyền các xã đã tích cực, chủ động hơn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, bước đầu xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phù hợp với điều kiện thực tiễn; tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Trong Quý I năm 2026, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn các xã cơ bản ổn định, một số chỉ tiêu đạt kết quả tích cực. Hoạt động sản xuất nông nghiệp được duy trì, cơ cấu cây trồng, vật nuôi tiếp tục được chuyển đổi theo hướng phù hợp; một số mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật bước đầu phát huy hiệu quả. Hoạt động thương mại, dịch vụ có chuyên biến; công tác thu ngân sách được quan tâm chỉ đạo. Các chương trình mục tiêu quốc gia, công tác an sinh xã hội được triển khai kịp thời, góp phần đảm bảo đời sống Nhân dân.

Tuy nhiên, quá trình triển khai vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Bộ máy

tổ chức sau sáp nhập còn bất cập, tình trạng thừa, thiếu cán bộ cục bộ; năng lực quản lý, điều hành ở một số lĩnh vực còn hạn chế, nhất là ở cấp cơ sở khi một cán bộ phải đảm nhiệm nhiều nhiệm vụ. Nguồn lực đầu tư còn hạn hẹp, trong khi nhu cầu phát triển rất lớn; nhiều địa phương thiếu nguồn lực, gặp khó khăn trong triển khai các nhiệm vụ, dự án.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế ở một số địa phương còn chậm, chưa tạo được đột phá; hoạt động sản xuất, kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn; công tác thu hút đầu tư, triển khai các dự án còn hạn chế; tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt yêu cầu.

Trước yêu cầu tăng trưởng kinh tế hai con số theo chỉ đạo của Trung ương, nhiệm vụ đặt ra đối với các địa phương là rất nặng nề, đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, nâng cao quyết tâm chính trị, phát huy tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; tập trung rà soát, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, chương trình, đề án của Trung ương, của tỉnh; khai thác hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế, tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

2. Quan điểm chỉ đạo chung

- **Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Trung ương:** Toàn hệ thống chính trị cần thực hiện nghiêm túc phương châm "**4 không**" trong thực thi công vụ: "**Không lãng phí một ngày; không chậm trễ một tuần; không bỏ lỡ cơ hội trong một tháng và không để rơi vào thế bị động trong một năm**". Đây là thước đo kỷ cương, trách nhiệm và hiệu quả làm việc của từng đơn vị, cá nhân, góp phần xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, hiệu quả.

Các địa phương cần tổ chức thực hiện nhanh chóng, hiệu quả các Nghị quyết, chương trình hành động và các đề án Trung ương, Tỉnh đã ban hành, vận dụng sáng tạo, linh hoạt để xây dựng chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả.

- **Đổi mới tư duy và phương thức điều hành:** Các địa phương phải nhanh chóng chuyển đổi từ nền hành chính “quản lý, kiểm soát” sang nền hành chính “phục vụ và kiến tạo”, phát huy tối đa các nguồn lực trong xã hội để thúc đẩy sự phát triển bền vững. Các quyết sách cần lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, bảo đảm công tác chỉ đạo bám sát thực tiễn, có tính hệ thống, đồng bộ, theo phương châm “**3 chủ động - 3 minh bạch - 3 trách nhiệm**” (trong đó, 3 chủ động: Chủ động tham mưu, chủ động phối hợp, chủ động xử lý công việc; 3 minh bạch: Minh bạch về quy trình, minh bạch về tiến độ, minh bạch về kết quả; 3 trách nhiệm: Rõ trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm tập thể, trách nhiệm người đứng đầu), gắn với các sản phẩm đầu ra cụ thể để đánh giá. Mỗi cán bộ, công chức cần thực hiện nghiêm túc kỷ luật công vụ với tinh thần “**Thần tốc - Quyết liệt - Hiệu quả**”. Mỗi cán bộ cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tâm phục vụ và **cảm xúc tích cực khi thực hiện nhiệm vụ, yêu mến mảnh đất mình công tác**, trân trọng Nhân

dân và cam kết xây dựng môi trường sống phát triển, bền vững; góp phần tạo dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh, với người dân ấm no, hạnh phúc.

- **Đổi mới cách tiếp cận để tạo bước đột phá:** Các địa phương đã có nhiều nỗ lực trong việc phát triển nhiệm vụ, tuy nhiên thực tế vẫn chưa tìm được hướng đi mang tính đột phá. Nguyên nhân chủ yếu là do tư duy điều hành còn mang tính “*xuôi chiều*”, thiếu sự đổi mới và chưa nhìn thấy những hạn chế để tìm cách tháo gỡ. Có những vấn đề các địa phương cần phải tư duy “*ngược*”, tức phân tích sâu nguyên nhân vì sao chưa đạt mục tiêu để từ đó đưa ra giải pháp phù hợp.

- **Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu:** Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các địa phương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện đối với các nhiệm vụ trọng tâm, những vấn đề phức tạp, công việc lớn, công việc mới, đặc biệt là công tác triển khai quy hoạch, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư và thu hút các dự án đầu tư lớn. ***Nếu có nguồn lực địa phương mà không phát triển được thì đó không còn là khó khăn khách quan mà là biểu hiện của sự chủ quan.*** Phải quyết tâm đổi mới tư duy và cách làm để đạt được mục tiêu tăng trưởng hai con số. Đây không chỉ là yêu cầu mang tính chỉ tiêu mà còn là thước đo năng lực điều hành của từng địa phương, phản ánh trực tiếp khả năng chủ động, linh hoạt và hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Cán bộ lãnh đạo phải trực tiếp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp. Việc giao nhiệm vụ cần đảm bảo phương châm “**6 rõ**” (rõ người làm - rõ việc - rõ thời hạn - rõ trách nhiệm - rõ kết quả - rõ thẩm quyền), mỗi nhiệm vụ phải được giao cho một người duy nhất. Trường hợp để xảy ra chậm trễ, sai sót, vi phạm quy định hoặc không hoàn thành nhiệm vụ do nguyên nhân chủ quan, sẽ bị xử lý theo quy định.

- **Đảm bảo minh bạch trong điều hành:** Việc điều hành phải đảm bảo tính minh bạch trong toàn bộ quy trình, từ xây dựng kế hoạch, tiến độ thực hiện đến khai báo kết quả đánh giá. Đồng thời, các địa phương cần chủ động trong công tác xúc tiến đầu tư, tích cực thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào các dự án trọng điểm thay vì chờ đợi.

- **Khơi thông nguồn lực và nâng cao hiệu quả phối hợp:** Cần ưu tiên nguồn lực cho việc nghiên cứu, phát triển các ý tưởng đột phá, giải pháp sáng tạo, nhằm tạo động lực cho sự “*chuyển mình*” của địa phương trong giai đoạn mới. Các đơn vị phải chủ động phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành để giải quyết triệt để các vướng mắc tại cơ sở. Đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, cần báo cáo kịp thời và đề xuất phương án cụ thể để UBND tỉnh xem xét, quyết định, đảm bảo công việc không bị ách tắc.

- Về tạo nguồn lực đầu tư, yêu cầu các địa phương chủ động nghiên cứu, khai thác hiệu quả quỹ phát triển đất; trên cơ sở quy hoạch được duyệt, tổ chức tạo quỹ đất, phát triển các khu dân cư, khu tái định cư để tạo nguồn thu phục vụ đầu tư phát triển, bảo đảm nguyên tắc hiệu quả, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Các

địa phương phải chủ động, linh hoạt trong tạo nguồn lực đầu tư, không trông chờ hoàn toàn vào ngân sách nhà nước cấp trên; phải chủ động khai thác, phát huy tối đa tiềm năng đất đai, tài sản công để phục vụ phát triển.

- Các sở, ngành khi hướng dẫn địa phương phải cụ thể, rõ cách làm, rõ quy trình, không trả lời chung chung, hình thức; bảo đảm địa phương có thể triển khai thực hiện ngay, theo đúng quy định.

3. Đối với các địa phương

3.1. Về công tác quy hoạch và định hướng phát triển:

- Tập trung hoàn thiện quy hoạch phát triển địa phương dựa trên việc đánh giá toàn diện các tiềm năng và lợi thế so sánh của địa phương. Quy hoạch phải trở thành công cụ phát triển định hướng, giúp khai thác hiệu quả các nguồn lực và tạo dư địa cho tăng trưởng, đồng thời đảm bảo tính đồng bộ, liên kết giữa các ngành, lĩnh vực. Mỗi địa phương cần xây dựng **“bản thiết kế phát triển”** của mình, xác định rõ chuyên ngành **“mũi nhọn”** kinh tế để khai thác nguồn lực và định hướng lâu dài, đảm bảo sự phát triển bền vững. Việc điều chỉnh quy hoạch phải bảo đảm nguyên tắc không phá vỡ định hướng tổng thể, giữ vững các yếu tố môi trường, cảnh quan; đồng thời cần linh hoạt xem xét, kịp thời điều chỉnh cục bộ quy hoạch khi có nhà đầu tư đề xuất dự án phù hợp, khả thi nhằm tận dụng cơ hội phát triển.

- Khẩn trương rà soát, xây dựng Chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, với các chỉ tiêu cụ thể, có thể đo lường được. Quá trình triển khai phải đảm bảo sự kết nối chặt chẽ giữa các định hướng của Trung ương, của Tỉnh và thực tiễn đặc thù của xã, đảm bảo các chính sách được triển khai một cách khả thi, thực tế và hiệu quả.

- Rà soát, kiểm soát chặt chẽ danh mục dự án trong quy hoạch. Đối với những dự án đã đủ điều kiện cần khẩn trương khai thác, các dự án chưa có trong kế hoạch cần chủ động báo cáo, đề xuất Sở Tài chính bổ sung ngay vào quy hoạch tỉnh để triển khai thực hiện.

3.2. Về thu hút đầu tư và liên kết sản xuất:

- **Thu hút đầu tư có chọn lọc và trách nhiệm:** Chủ động thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào các dự án trọng điểm, đặc biệt là các dự án sản xuất hàng hóa quy mô lớn và năng lượng tái tạo, ưu tiên thu hút các dự án công nghệ cao, thân thiện môi trường, tạo giá trị gia tăng. Các dự án phải hướng tới mục tiêu **“Không đánh đổi môi trường để tăng trưởng kinh tế”**, tuân thủ quy hoạch sử dụng đất, tiêu chuẩn sinh thái, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, hướng tới phát triển bền vững.

- **Thiết lập chuỗi liên kết giá trị bền vững:** Cần quyết liệt thay đổi sản xuất manh mún, vận động người dân tham gia vào chuỗi giá trị với các doanh nghiệp có tiềm lực về tài chính, công nghệ, thị trường và uy tín kinh doanh. Mục tiêu là hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, gắn kết chặt chẽ với chế

biến sâu và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ thông qua thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, mã số vùng trồng... Trọng tâm là vận hành thực chất **mô hình "3 nhà"** (Nhà nước - Nhà nông - Nhà doanh nghiệp & Khoa học), trong đó Nhà nước đóng vai trò dẫn dắt và kết nối, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững.

- Với khu vực có cơ cấu nông nghiệp là thế mạnh, cần thúc đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, từng bước hiện đại hóa và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; đồng thời tăng cường liên kết chặt chẽ giữa các khâu từ sản xuất sản phẩm đến tiêu thụ để tham gia sâu vào giá trị chuỗi. Trên cơ sở đó, nhà sản xuất cần phát triển công nghiệp và hạ tầng phục vụ một cách phù hợp, tạo nền tảng nâng cao giá trị gia tăng, đảm bảo hiệu quả kinh tế và phát triển bền vững.

3.3. Về công nghiệp, cụm công nghiệp

- Rà soát, đề xuất điều chỉnh quy hoạch cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch tỉnh; bảo đảm gắn với vùng nguyên liệu và hệ thống hạ tầng. Không phát triển dàn trải, manh mún; tránh lãng phí đất đai và nguồn lực. Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp hiện có.

- Hạn chế việc đề xuất đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp không gắn kết với vùng nguyên liệu, dẫn đến sự phân tán, lãng phí. Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương để quy hoạch các cụm công nghiệp tập trung tại các vị trí chiến lược, kết nối với hệ thống giao thông, đồng thời gắn với vùng nguyên liệu dùng chung cho nhiều xã. ***Kiên quyết ưu tiên đất màu mỡ cho sản xuất nông nghiệp chất lượng cao*** và chỉ sử dụng đất kém màu mỡ cho phát triển cụm công nghiệp, nhằm đảm bảo sự hài hòa giữa phát triển công nghiệp và nông nghiệp bền vững.

- Nghiên cứu định hướng phát triển các khu, cụm công nghiệp dọc theo các tuyến giao thông động lực, đặc biệt là tuyến cao tốc đi qua địa bàn, nhằm tận dụng lợi thế kết nối vùng, giảm chi phí logistics và thu hút nhà đầu tư.

3.4. Về đầu tư công, xây dựng và giải phóng mặt bằng

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách; chủ động rà soát, hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; đồng thời xây dựng, cập nhật đầy đủ đơn giá bồi thường đối với đất, tài sản, vật kiến trúc; kịp thời tháo gỡ các vướng mắc phát sinh, bảo đảm triển khai đồng bộ, không để ách tắc làm ảnh hưởng tiến độ dự án.

- Chủ động hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai dự án hạ tầng điện, nước; rà soát, đề xuất phát triển năng lượng tái tạo phù hợp, bổ sung vào quy hoạch tỉnh để triển khai thực hiện theo quy định.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu đạt 100% kế hoạch được giao.

3.5. Về tài nguyên, môi trường và phòng chống thiên tai

- Tăng cường quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên khoáng sản; chủ động kiểm

tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định.

- Chủ động xây dựng, cập nhật và tổ chức triển khai hiệu quả các phương án phòng, chống thiên tai, bảo đảm sẵn sàng ứng phó, giảm thiểu thiệt hại.

- Rà soát, đề xuất đầu tư, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi, kênh mương; bảo đảm phục vụ sản xuất, dân sinh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng đối tượng sử dụng; đối với các trường hợp sai lệch về ranh giới, diện tích, bản đồ... cần rà soát, xác định rõ nguyên nhân để xử lý dứt điểm theo quy định. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm trực tiếp hướng dẫn cụ thể cho địa phương trong quá trình triển khai thực hiện theo đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện việc cấp mỏ vật liệu xây dựng phục vụ các dự án theo quy định; yêu cầu các địa phương chủ động rà soát, đề xuất các mỏ trên địa bàn, tăng cường kiểm soát giá vật liệu xây dựng, thực hiện phân cấp quản lý khoáng sản phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

3.6. Về Y tế, Văn hóa - Giáo dục

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các Đề án liên quan đến lĩnh vực giáo dục; chủ động rà soát các nội dung, nhiệm vụ trên địa bàn, đối với những nội dung chưa được đề cập trong Đề án hoặc vượt khả năng cân đối của địa phương thì kịp thời tổng hợp, tham mưu đề xuất, báo cáo UBND tỉnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án phát triển hệ thống y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030 triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 20/10/2025 của Tỉnh ủy Gia Lai về một số giải pháp đột phá trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục, y tế; đối với các nội dung cấp bách, vượt khả năng cân đối của địa phương, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét.

3.7. Về cải cách hành chính

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác cải cách hành chính theo hướng tinh gọn, minh bạch, **lấy dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo**; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao trách nhiệm công vụ và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính.

- Thực hiện nghiêm **mô hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tập trung, liên thông**, bảo đảm công khai, minh bạch, rõ trách nhiệm từng khâu; bố trí cán bộ có năng lực, tinh thần trách nhiệm cao, thái độ chuẩn mực, tận tình

hướng dẫn, hỗ trợ người dân, nhất là đồng bào vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà. Qua đó, từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ, góp phần tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

3.8. Về hạ tầng và điều kiện làm việc:

- Chủ động rà soát toàn bộ mạng lưới đường giao thông nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý, đảm bảo an toàn và thuận tiện cho người dân. Thường xuyên duy tu, bảo dưỡng, xử lý dứt điểm các điểm đen, "ổ gà" phát sinh, nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người dân và phương tiện tham gia giao thông.

- Rà soát, đánh giá công suất hệ thống cấp nước sinh hoạt; đề xuất phương án đầu tư, nâng cấp bảo đảm đáp ứng nhu cầu của người dân.

- Khẩn trương rà soát lại hiện trạng cơ sở vật chất, máy móc thiết bị làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức để đảm bảo các công cụ làm việc đạt tiêu chuẩn hiện đại và đồng bộ. Việc trang bị phải đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả công việc và giải quyết công vụ một cách nhanh chóng, chính xác. Đối với các đơn vị gặp khó khăn về nguồn kinh phí, cần chủ động đề xuất phương án cụ thể gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính tham mưu) để có giải pháp hỗ trợ kịp thời.

3.9. Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm và bảo đảm an ninh, trật tự:

- UBND các xã cần tập trung chỉ đạo Ban Quản lý dự án bám sát hiện trường, chủ động tháo gỡ các vướng mắc. Mọi vấn đề liên quan đến giải phóng mặt bằng cần được xử lý kịp thời, không để xảy ra tình trạng ùn đùn, trì trệ hay ách tắc trong phối hợp công việc, làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của các dự án. Đây là yếu tố then chốt để đảm bảo các dự án triển khai đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao và hoàn thành mục tiêu đề ra.

- Tập trung rà soát và triển khai quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm, các chỉ tiêu đã được UBND tỉnh giao cho các địa phương. Mục tiêu là quyết tâm vượt mức chỉ tiêu đã đề ra và phấn đấu **tăng trưởng hai con số**. Định kỳ đánh giá và báo cáo kết quả về UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu) theo đúng quy định, trong đó cần nêu rõ các kết quả đạt được, bài học kinh nghiệm, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- Tập trung đẩy mạnh công tác tiếp dân, tổ chức đối thoại trực tiếp với người dân để giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo. Cần chủ động ngăn chặn tình trạng tồn đọng đơn thư và khiếu nại kéo dài, đặc biệt là các vụ việc có nguy cơ tạo thành các cuộc tụ tập đông người hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Việc xử lý các khiếu nại, tố cáo cần được thực hiện dứt điểm ngay tại cơ sở, không để tình trạng khiếu nại kéo dài, tránh làm gia tăng căng thẳng, tạo sự bất ổn và ảnh hưởng

đến trật tự, an ninh địa phương.

- Thực hiện phân loại, xử lý đơn thư theo đúng quy định; xác định rõ nội dung kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo để giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ động nắm tình hình, không để phát sinh điểm nóng.

4. Đối với các sở, ngành:

4.1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì:

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương liên quan tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, lâm sản và môi trường, hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác quản lý hiệu quả.

- Hướng dẫn địa phương trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; rà soát, xử lý các vướng mắc liên quan đến cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tham mưu xử lý các trường hợp liên quan đến sử dụng đất của doanh nghiệp; rà soát quy hoạch mỏ vật liệu bảo đảm phù hợp, không ảnh hưởng môi trường.

- Tăng cường thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước đối với các dự án nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; chủ động phối hợp với cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, hiệu quả sử dụng đất, việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, môi trường, đầu tư và sản xuất công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao; chủ động rà soát, đánh giá toàn diện tình hình thực hiện; kịp thời tham mưu xử lý các vướng mắc, chấn chỉnh những tồn tại, bảo đảm các dự án hoạt động đúng mục tiêu, đúng quy hoạch, phát huy hiệu quả, góp phần phát triển nông nghiệp bền vững của tỉnh.

- Kiểm tra hệ thống hồ đập, kênh mương thủy lợi tại Khu vực để có phương án đầu tư kịp thời phục vụ cấp nước, tưới tiêu, phát huy hiệu quả các quỹ đất nông nghiệp.

- Hướng dẫn các địa phương về quản lý đất nông nghiệp, đất rừng và các vấn đề liên quan đến môi trường đảm bảo theo đúng quy định.

4.2. Sở Công Thương chủ trì

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan rà soát, cập nhật, điều chỉnh quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn, bảo đảm phù hợp với quy hoạch tỉnh và định hướng phát triển kinh tế - xã hội; đề xuất phương án đầu tư, phát triển theo hướng tập trung, đồng bộ hạ tầng, gắn với vùng nguyên liệu và hệ thống giao thông; tham mưu giải pháp thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và năng lực sản xuất công nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu phát triển các nguồn năng lượng, nhất là năng lượng tái tạo, trên cơ sở rà soát tiềm năng từng khu vực; đề xuất tích hợp vào quy hoạch tỉnh, bảo đảm khai thác hiệu quả, bền vững, phù hợp với định hướng phát triển năng lượng quốc gia.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh phát triển lĩnh vực thương mại, dịch vụ; tổ chức rà soát, quy hoạch và phát triển hệ thống hạ tầng thương mại (chợ, trung tâm thương mại, mạng lưới phân phối) theo hướng đồng bộ, hiện đại; tăng cường kết nối cung - cầu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, nhất là sản phẩm chủ lực của địa phương; thúc đẩy hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, góp phần nâng cao giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế địa phương.

4.3. Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương liên quan rà soát, cập nhật quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn, đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của tỉnh.

- Tập trung đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án, khu công nghiệp; phối hợp địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án.

4.4. Sở Xây dựng chủ trì:

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương liên quan rà soát các tuyến đường giao thông liên xã, đặc biệt là các tuyến đường kết nối từ trung tâm các xã ra các tuyến quốc lộ hoặc kết nối với trung tâm xã. Đề xuất phương án ưu tiên đầu tư, nâng cấp và sửa chữa các tuyến đường này, đảm bảo thuận tiện cho việc lưu thông và phát triển kinh tế.

- Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương khẩn trương xây dựng phương án xử lý các ổ gà, các hư hỏng trên các tuyến đường nội thôn và liên xã do địa phương quản lý. Cần có kế hoạch và phương án xử lý cụ thể, đảm bảo an toàn giao thông cho người dân.

- Phối hợp với các địa phương trong việc kiểm soát và cấp phép xây dựng theo quy hoạch; hướng dẫn các xã thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng, đảm bảo các công trình xây dựng phù hợp với quy hoạch và các quy chuẩn xây dựng hiện hành; giám sát chặt chẽ việc cấp phép xây dựng để tránh tình trạng xây dựng không phép, trái phép.

- Hướng dẫn, rà soát đơn giá bồi thường, vật kiến trúc; kiểm tra, đôn đốc tiến độ các dự án đầu tư xây dựng; hỗ trợ địa phương trong việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng giao thông.

4.5. Sở Tài chính chủ trì:

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, bảo đảm giải ngân 100% vốn đầu tư công.

- Rà soát, tham mưu UBND tỉnh bố trí, hỗ trợ kinh phí cho các nhiệm vụ, lĩnh vực cấp bách; đồng thời xem xét, xử lý các kiến nghị của địa phương về bổ sung nguồn lực hoặc ứng vốn, bảo đảm khả năng cân đối ngân sách và tiến độ triển khai các dự án.

- Rà soát các chỉ tiêu tăng trưởng đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số

100/QĐ-UBND ngày 09/01/2026; đánh giá sát thực tế tình hình từng địa phương, tham mưu điều chỉnh phù hợp với khả năng thực hiện, bảo đảm gắn với kịch bản tăng trưởng hai con số của toàn tỉnh; trong đó, tập trung vào các chỉ tiêu phát triển dự án đầu tư và thành lập mới doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu đề xuất hỗ trợ đầu tư, bảo tồn, phát huy giá trị di tích Đèo Nhông – Dương Liễu.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu hỗ trợ đầu tư bãi chôn lấp rác thải tập trung; các địa phương nâng cao năng lực thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, đảm bảo tần suất và phương tiện phù hợp.

4.6. Sở Nội vụ chủ trì, tiến hành rà soát số lượng cán bộ, công chức, viên chức tại các sở, ngành và địa phương thuộc các xã nêu trên để xác định các đơn vị thiếu hụt nhân lực. Trên cơ sở đó, xây dựng phương án điều động, luân chuyển cán bộ giữa các sở, ngành và địa phương để bổ sung nhân lực cho các xã còn thiếu cán bộ. Trong quá trình luân chuyển, ưu tiên các trường hợp tự nguyện và đảm bảo sự công bằng, hợp lý trong việc điều động, nhằm đáp ứng nhu cầu công tác của các xã thiếu hụt nhân lực.

4.7. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào các lĩnh vực sản xuất, quản lý và cung cấp dịch vụ công; tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn nâng cao năng lực tiếp cận và ứng dụng khoa học công nghệ cho cán bộ và người dân; ưu tiên hỗ trợ các mô hình phát triển kinh tế gắn với đặc thù, tiềm năng của địa phương.

4.8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Sở Tài chính tham mưu đề xuất hỗ trợ đầu tư, bảo tồn, phát huy giá trị di tích Đèo Nhông – Dương Liễu, nhằm khai thác hiệu quả giá trị di tích, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

4.9. Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp các sở, ngành khẩn trương hướng dẫn các địa phương triển khai hiệu quả các dự án/ tiểu dự án thuộc các Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo kết luận số 116/TB-UBND ngày 25/02/2026 về triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

4.10. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo; thành lập tổ công tác hướng dẫn, hỗ trợ địa phương xử lý dứt điểm đơn thư theo đúng quy định.

5. Đối với các kiến nghị, đề xuất của các địa phương:

- Giao các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tiếp

nhận, rà soát, phân loại và xử lý kịp thời các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của địa phương theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời tham mưu đề xuất, báo cáo UBND tỉnh xem xét.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp, hướng dẫn cụ thể, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương; không để tình trạng trả lời chung chung, không rõ ràng.

- Đối với các kiến nghị tồn đọng, lặp lại nhiều lần, các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động tổ chức làm việc trực tiếp hoặc bằng hình thức phù hợp để hướng dẫn, tháo gỡ dứt điểm, qua đó nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Giao Sở Tài chính chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình xử lý kiến nghị của các sở, ngành; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo, đề xuất UBND tỉnh.

Thừa lệnh Chủ tịch UBND tỉnh, thông báo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan biết, thực hiện./.

Trần Đình Triết

Nơi nhận:

- CT, PCT N.T.C.Hoàng;
- Các cơ quan dự họp;
- CVP, PVPNN, PVPXD;
- Lưu: VT, X1.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Đình Triết